



## Tình Người Ngoại Đạo với “Mùa Sao Sáng”

Cù Mai Công

*“Một mùa sao sáng, đêm Noel Chúa sinh ra đời...”*

Năm 1970, cách đây hơn nửa thế kỷ, có đôi vợ chồng trẻ mới cưới nhau được hai năm gom góp tiền mua ngôi nhà nhỏ gần góc đường Nguyễn Minh Chiêu (nay là Nguyễn Trọng Tuyển) - đại lộ Cách Mạng 1-11 (nay là Nguyễn Văn Trỗi). Đây không thuộc trung tâm Ông Tạ mà là vùng ngoại ô, vùng ven Ông Tạ. Khu vực này lúc đó còn rất vắng vẻ, nhưng gần nơi ông làm việc là trại Trần Hưng Đạo - trụ sở Bộ Tổng tham mưu Việt Nam Cộng hòa. Ông đạo Phật, con trai duy nhất một gia đình điền chủ lớn ở xã biên giới Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, Tây Ninh. Vùng này khô cằn nhưng mía lại ngọt nổi tiếng. Liệu những vườn mía quê xưa có khiến ông thích uống nước mía hơn các loại nước uống khác?

Gần sáu năm trước, một buổi chiều xuân, nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông đang trong bệnh viện, nhờ cô cháu ở cùng nhà mua nước mía, dặn dò: *“Đừng bỏ đá uống nhạt”* và uống khen ngon. Đó là ly nước mía - vị ngọt quê nhà Tây Ninh cuối cùng của ông. Chỉ ít phút sau, ông ra đi: 19g30 ngày 26-2-2018 (11 tháng Giêng năm Mậu Tuất) ở bệnh viện Chợ Rẫy. Ông là nhạc sĩ *“Chiều mưa biên giới”* Nguyễn Văn Đông; đại tá, chánh võ phòng Tổng Tham mưu phó Quân lực Việt Nam Cộng hòa. Với tôi, nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông là một trong những nhạc sĩ lớn nhất miền Nam trước 1975 cùng với Phạm Duy, Trịnh Công Sơn...

(...) Nhà ông trên đường Nguyễn Minh Chiêu (nay là Nguyễn Trọng Tuyển), đi một chút là ra ngã tư Thoại Ngọc Hầu (nay là Phạm Văn Hai). Trước 1975, tên tuổi của ông lừng lẫy một cách đằm thắm - như tính cách của ông, không phải bằng binh nghiệp (dù tướng Dương Văn Minh từng bắt tay ngưỡng mộ ông trong Chiến dịch Thoại Ngọc Hầu) mà là những tác phẩm âm nhạc: *“Chiều mưa biên giới”*, *“Mấy dặm sơn khê”*, *“Phiên gác đêm xuân”*, *“Bến đò biên giới”*, *“Về mái nhà xưa”*, *“Niềm đau dĩ vãng”*, *“Hải ngoại thương ca”*, *“Khi đã yêu”*... Tất cả đều là những giai điệu êm ả, nhẹ nhàng, sâu lắng - như tính cách của ông. Theo binh nghiệp cả đời nhưng nhạc của ông có vẻ không hứng thú với chiến tranh, thậm chí tác phẩm nổi tiếng *“Chiều mưa biên giới”* (cùng với *“Mấy dặm sơn khê”*, *“Phiên gác đêm xuân”*, *“Nhớ một chiều xuân”* của ông) có lúc bị Bộ Thông tin của chính quyền Sài Gòn yêu cầu Đài phát thanh Sài Gòn không thu âm và phổ biến vì ca từ bắt đầu trong hoang mang của một anh lính: *“Chiều mưa biên giới anh đi về đâu - Sao còn đứng ngóng nơi giang đầu...”* (những năm 1955 - 1956, ông đóng quân ở khu chiến biên giới Đồng Tháp Mười).

Ngôi nhà mới của đôi vợ chồng trẻ rất gần nhà thờ Ba Chuông (nhà thờ, giáo xứ Đa Minh), chỉ vài bước chân là tới. Ông đã tới đây bao nhiêu lần? Và hơn thế, hẳn không ít lần ông đã nghe nhạc đạo, xem lễ nhà thờ và nghe thánh ca nơi đây? Nếu không, làm sao ông có thể viết những nhạc phẩm mà ca từ, hình ảnh rất quen, rất thân với người Công giáo: *“Tình người ngoại đạo”*, *“Mùa sao sáng”*, *“Màu xanh Noel”*, *“Bóng nhỏ giáo đường”*, *“Hồi chuông kỷ niệm”* (đồng tác giả với Song Ngọc)... Viết lời Việt cho một số bản nhạc cổ điển, nhạc ngoại: *“Ave Maria”* (nhạc Franz Schubert), *“Đêm thánh huy hoàng”* (nguyên tác “Silent night” - Khác với bài *“Đêm thánh vô cùng”* do Hùng Lân, cũng một cư dân Nghĩa Hòa - Ông Tạ trên đường Thánh Mẫu viết lời Việt), *“Hồi chuông nửa đêm”* (nguyên tác “Jingle Bells” của James Lord Pierpont)...

Có thể nói xuân và đạo là hai nội dung âm nhạc luôn có mặt trong nhạc Nguyễn Văn Đông. Nhưng nếu nhạc xuân của ông thường là nỗi buồn mất mát, có lúc tuyệt vọng thì nhạc đạo của ông lại là niềm tin yêu vào cuộc sống và sự tái hợp:

*“Một mùa sao sáng đêm Noel Chúa sinh ra đời  
Người hẹn cùng tôi ngày về khi đất nước yên vui...  
(...) Một mùa đông giá hang Bêlem Chúa sinh ra đời  
Một trời đầy sao nghìn hào quang chiếu sáng ngôi cao...”*

Xóm đạo nào đó của ông luôn có hình ảnh một người cụ thể, rất cụ thể trong ăn mặc, tính cách đơn sơ và tất nhiên rất ngoan đạo. Tôi không nghĩ ông chưa từng có một người thương nào đó ở một xóm đạo. *“Yêu ai, yêu cả đường đi lối về...”*. Như có lần trong lễ nửa đêm Noel, ông lặng lẽ đứng một mình trong sân nhà thờ Ba

Chuông (Đa Minh) – như để gọi lại kỷ niệm, người thương nào đó ở một xóm đạo nào đó. Trong gió may se lạnh đêm cuối năm. Một mình...

*“Chúa ngự ở trên cao. Lòng trời bể bao la.  
Ngày lớn con đã tin rằng: Khi lòng khổ đau tìm đến Chúa ban an lành”  
(Xin Chúa thấu lòng con)*

*“Xin Mẹ Maria  
Cho nước con vui đời thắm hoa  
Đã mấy mươi năm, Mẹ ơi sống trông mong ngày vui  
Một ngày bên nhau hát câu đoàn viên  
Hãy ban cho một mùa xuân như ý quên sầu bi  
Đầy ơn phước trong tay Người  
Mẹ ơi bao la lòng Maria  
Này đây muôn kinh quỳ lạy tấu dâng lên Bà”  
(Ave Maria)*

Nhạc phẩm của Franz Schubert do ông viết lời Việt tuyệt vời này được danh ca Thái Thanh trình bày trong băng nhạc "Sơn Ca Giáng sinh 1972". Đầu nhạc phẩm, ông ghi rõ: "*Trang trọng viết tri ân Đức Mẹ Fatima (Bình Lợi)*". Ông, một người ngoại đạo, đã cầu xin gì với Đức Mẹ và được ban ơn phước? Ngay trước 1975, ông đã mở một xưởng làm băng đĩa lớn nơi đây, chưa kịp khai trương phải bỏ dở.

Niềm vui hạnh phúc của đôi vợ chồng trẻ chỉ được vài năm. Sau 1975, ông đi cải tạo. Cải tạo về năm 1985 với nhiều bệnh; cô phải bồng bế ông, chăm sóc từng chút. Ông không chịu định cư ở Mỹ theo diện HO do nhiều lý do. Cô Nguyệt Thu vẫn lặng lẽ một cách sang trọng chăm sóc chồng, từ cửa hàng bán đầu bán cá, gà, chuối... rồi mới thành tiệm bán thịt nguội, tạp hóa nhỏ **Nhiên Hương** mà tôi đi qua hàng ngày, ghé mua hàng ngày và tết nào cô cũng lì xì tôi: khi hộp bánh, khi gói lạp xưởng...

Vị nhạc sĩ này hoàn toàn lặng lẽ, không một phát biểu sau khi cải tạo về. Lãnh sự quán Mỹ liên hệ kêu đi diện HO (đại tá Việt Nam Cộng hòa, cải tạo bảy năm, đi HO khá dễ dàng), ông từ chối. Lặng lẽ như khi còn trong trại cải tạo Suối Máu (Biên Hòa, Đồng Nai), ông nằm lắng nghe tiếng xe lửa vang xịch cách trại không xa và viết nhạc phẩm không lời "*Tiếng chim hót trong lồng*". Lặng lẽ nhớ Sài Gòn, nơi ông sinh ra, lớn lên cho một nhạc phẩm có lời: "*Sài Gòn trong trái tim tôi*": "*Cho nhớ thương với vợ... Sài Gòn luôn trong trái tim tôi...*".

Nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông ra đi sau giao thừa thứ 87 của đời mình và chỉ hơn nửa tháng nữa là sinh nhật ông. Thế là hết những "*Phiên gác đêm xuân*": "*Đón giao thừa một phiên gác đêm...*". Giờ ai gác những đêm xuân cho cô khi cô chú không có con?

Tết. Cô nâng nặc bắt tôi phải nhận đòn chẻ lũa và tấm bánh chưng Bắc:

- Tối cô ngủ, thấy chú về, dặn cô cho Công cúng tết mẹ.

Chú Đông vốn mồm côi mẹ sớm.

- Hồi trước, Công tới mua đồ hàng ngày. Chú ngồi trên phòng cứ hỏi thăm. Đêm chú về dặn cô nấu xôi chè, gọi Công về cúng mẹ...

Cô Thu đỏ hoe mắt khi kêu tôi tới nhận xôi chè cô nấu. Mẹ tôi vốn đi trước chú hơn nửa năm.

Không hiểu sao lúc nào tới nhà cô chú cũng gặp hoa cúc vàng - một loài hoa của mùa xuân miền Nam.

*"Chiều nay thấy hoa cười chợt nhớ một người..."*

*"Đêm nay tôi nhớ người xưa trở lại  
Chênh chênh mùa sao lạc loài  
Ôi những mùa sao lẻ loi..."  
(Mùa sao sáng)*



